

## 10. ĐỀ CƯƠNG LỊCH SỬ 10 – NĂM HỌC 2024 -2025

### Bài 1,2

**PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.** Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1: Cách hiểu nào sau đây là đúng về Sử học?

- A. Sử học là khoa học nghiên cứu về hoạt động của con người.
- B. Sử học là khoa học nghiên cứu về văn hóa của con người.
- C. Sử học là khoa học nghiên cứu về quá khứ của con người.**
- D. Sử học là khoa học nghiên cứu về tiến hóa của con người.

Câu 2: Sử học có chức năng nào sau đây?

- A. Khoa học và nghiên cứu.
- B. Khoa học và xã hội.**
- C. Khoa học và giáo dục.
- D. Khoa học và nhân văn.

Câu 3: Nội dung nào sau đây là nhiệm vụ của Sử học?

- A. Cung cấp tri thức và giáo dục, nêu gương.**
- B. Nghiên cứu, học tập và dự báo.
- C. Giáo dục, khoa học và dự báo.
- D. Nhận thức, khoa học và giáo dục.

Câu 4: Để Sử học thực sự trở thành một khoa học phải đảm bảo nguyên tắc nào sau đây?

- A. Chủ quan và khoa học.
- B. Chủ quan và trung thực.
- C. Khách quan và khoa học.
- D. Khách quan và trung thực.**

Câu 5: Khôi phục các sự kiện lịch sử diễn ra trong quá khứ là chức năng nào của Sử học?

- A. Khoa học.**
- B. Tái hiện.
- C. Nhận biết.
- D. Phục dựng.

Câu 6: Giáo dục tư tưởng, tình cảm, đạo đức và rút ra bài học kinh nghiệm hiện tại là chức năng nào của sử học?

- A. Chức năng xã hội.**
- B. Chức năng khoa học.
- C. Chức năng giáo dục.
- D. Chức năng dự báo.

Câu 7: Toàn bộ những gì đã diễn ra trong quá khứ, tồn tại một cách khách quan không phụ thuộc vào ý muốn chủ quan của con người được gọi là

- A. hiện thực lịch sử.**
- B. nhận thức lịch sử.
- C. sự kiện tương lai.
- D. khoa học lịch sử.

Câu 8: Đối tượng nghiên cứu của Sử học là

- A. các hành tinh trong hệ Mặt Trời.
- B. các loài sinh vật trên Trái Đất.
- C. toàn bộ quá khứ của loài người.**
- D. quá trình hình thành Trái Đất.

Câu 9: Lịch sử được hiểu là

- A. những gì đã diễn ra trong quá khứ.**
- B. những gì đang diễn ra ở hiện tại.
- C. ngành khoa học dự đoán về tương lai.
- D. những gì sẽ diễn ra trong tương lai.

Câu 11: Khái niệm lịch sử không bao hàm nội dung nào sau đây?

- A. Là những gì đã diễn ra trong quá khứ của xã hội loài người.
- B. Là những câu chuyện về quá khứ hoặc tác phẩm ghi chép về quá khứ.
- C. Là sự tưởng tượng của con người liên quan đến sự việc sắp diễn ra.**
- D. Là một khoa học nghiên cứu về quá khứ của con người.

Câu 12: Lịch sử được con người nhận thức là

- A. những hiểu biết của con người về hiện thực lịch sử.**
- B. tất cả những hoạt động của con người trong quá khứ.
- C. ngành khoa học nghiên cứu về lịch sử xã hội loài người.
- D. một phương pháp nghiên cứu, tìm hiểu về lịch sử.

Câu 13: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng về hiện thực lịch sử?

A. Là nhận thức của con người về quá khứ.

**B. Tồn tại hoàn toàn khách quan.**

C. Phụ thuộc vào ý muốn của con người.

D. Có thể thay đổi theo thời gian.

**Câu 14:** Yếu tố nào dưới đây tạo nên “khoảng cách” giữa hiện thực lịch sử và nhận thức lịch sử?

A. Tính chủ quan và luôn biến đổi của hiện thực lịch sử.

B. Quy luật phát triển của các sự kiện, hiện tượng lịch sử.

**C. Mục đích và thái độ của người nghiên cứu lịch sử.**

D. Sự thay đổi theo thời gian của hiện thực lịch sử.

**Câu 15:** Ý nào sau đây là một trong những nhiệm vụ cơ bản của Sử học?

A. Ghi chép, miêu tả đời sống.

B. Dự báo tương lai.

C. Tổng kết bài học từ quá khứ.

**D. Giáo dục, nêu gương.**

**Câu 16:** Một trong những chức năng cơ bản của Sử học là

A. khôi phục hiện thực lịch sử thông qua miêu tả và tưởng tượng.

B. tái tạo biến cố lịch sử thông qua thí nghiệm.

**C. khôi phục hiện thực lịch sử một cách chính xác, khách quan.**

D. cung cấp tri thức cho các lĩnh vực khoa học tự nhiên.

**Câu 17:** Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng chức năng của Sử học?

A. Khôi phục các sự kiện lịch sử diễn ra trong quá khứ.

B. Rút ra bài học kinh nghiệm cho cuộc sống hiện tại.

C. Giáo dục tư tưởng, tình cảm, đạo đức cho con người.

**D. Dự báo về tương lai của con người và xã hội loài người.**

**Câu 18:** Nội dung nào sau đây không phải là nhiệm vụ của Sử học?

A. Cung cấp tri thức khoa học cho con người.

**B. Tái hiện lại những sự kiện trong quá khứ.**

C. Truyền bá những giá trị truyền thống tốt đẹp.

D. Góp phần dự báo về tương lai của nhân loại.

**Câu 19. Nội dung nào phản ánh đúng khái niệm Lịch sử?**

A. Là những gì đã diễn ra trong quá khứ.

C. Là những gì đang diễn ra ở hiện tại.

B. Là những gì xảy ra ở hiện tại và tương lai.

D. Là những gì sẽ diễn ra trong tương lai.

**Câu 20. Yếu tố nào sau đây đóng vai trò là cầu nối giữa hiện thực lịch sử và tri thức lịch sử?**

A. Sử học.

B. Lịch sử.

C. Sử liệu.

**D. Con người.**

**Câu 20. Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng lý do cần thiết phải học tập lịch sử suốt đời?**

**A. Giúp con người sáng tạo ra hiện thực lịch sử.**

C. Giúp con người mở rộng và cập nhật kiến thức.

B. Tri thức lịch sử rất rộng lớn và đa dạng.

D. Tri thức về lịch sử phát triển không ngừng.

**Câu 21. Nội dung nào sau đây là hình thức để học tập và tìm hiểu lịch sử?**

A. Viết lại lịch sử.

C. Tưởng tượng lịch sử.

**B. Viết lại dã sử.**

**D. Xem phim lịch sử.**

**Câu 22. Để tìm hiểu về quá khứ và làm giàu tri thức lịch sử, cần dựa vào**

A. trí tưởng tượng của con người.

**B. các nguồn sử liệu tin cậy.**

C. hiện thực lịch sử.

D. các mối quan hệ trong quá khứ.

**Câu 23. Cần học tập lịch sử suốt đời vì tri thức lịch sử**

A. quyết định đến sự phát triển của tất cả các sự vật, hiện tượng.

**B. rất rộng lớn và đa dạng, cần có một quá trình lâu dài để tìm hiểu.**

C. không hoàn toàn chính xác, cần sửa đổi và bổ sung thường xuyên.

D. giúp cá nhân hội nhập nhanh chóng vào cuộc sống hiện đại.

**Câu 24. Nội dung nào sau đây phản ánh không đúng lý do cần thiết phải học tập lịch sử suốt đời?**

**A. Lịch sử là môn học khó, không thể tiếp thu ở trường học.**

B. Học tập và khám phá lịch sử suốt đời giúp mỗi người tự mở rộng kiến thức.

C. Tri thức về lịch sử có sự biến đổi và phát triển không ngừng theo thời gian.

D. Học tập lịch sử giúp đưa lại những cơ hội nghề nghiệp thú vị.

**PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai.** Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

**Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau:**

Chủ tịch Hồ Chí Minh nói: “Chúng ta nên nhìn lại những đoạn đường đã qua, rút ra những kinh nghiệm quý báu và ấn định đúng đắn những nhiệm vụ cách mạng hiện nay và sắp tới để giành lấy những thắng lợi to lớn hơn nữa, vẻ vang hơn nữa”.

(CT. Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 10, NXB CT QG.H.1996, Tr 7)

a. Đoạn trích trên Hồ Chí Minh đang nói về nội dung tác phẩm văn học. (S).

b. Đoạn trích trên đề cập đến một trong những nhiệm vụ của sử học. (Đ)

c. Hồ Chí Minh khẳng định viết lịch sử chỉ nhằm mục đích nêu gương. (S).

d. Đề cập đến nhiệm vụ giáo dục để giúp con người hiểu biết chính xác những sự kiện đã diễn ra trong quá khứ. (Đ)

**Câu 2: Đọc đoạn tư liệu sau:**

“Lịch sử của xã hội do con người lao động tạo ra sự phát triển của lịch sử là quy luật không ai ngăn cản được.

Chế độ công sản nguyên thủy biến đổi thành chế độ nô lệ. Chế độ nô lệ biến đổi thành chế độ phong kiến. Chế độ phong kiến biến đổi thành chế độ tư bản chủ nghĩa. Chế độ tư bản chủ nghĩa nhất định sẽ biến đổi thành chế độ xã hội chủ nghĩa”.

(CT. Hồ Chí Minh nói chuyện với các anh em học viên, cán bộ công nhân viên trường Đại học nhân dân Việt Nam, Khóa III.tập 9, Tr.20)

a. Đoạn trích trên đề cập đến đối tượng nghiên cứu của sử học. (Đ)

b. Đối tượng của sử học mang tính toàn diện. (Đ)

c. Đoạn trích trên nói về khái niệm của sử học. (S)

d. Đoạn trích trên nói về chức năng của sử học. (S)

**Câu 3: Đọc đoạn tư liệu sau:**

“Vì sao mà làm quốc sử? Vì sử chủ yếu là để ghi chép sự việc. Có chính trị của một đời tất phải có sử một đời. Mà ngòi bút chép sử giữ nghị luận rất nghiêm, ca ngợi đời thịnh trị thì sáng tỏ ngang với mặt trời, mặt trăng, lên án kẻ loạn lạc thì gay gắt như sương thu lạnh buốt, người thiện biết có thể bắt chước, người ác biết có thể tự răn đe, quan hệ đến việc chính trị không phải là không nhiều. Cho nên làm sử là cốt để được cho như thế”.

(Bài Tựa sách Đại việt sử ký bản tục biên, Phạm Công Trứ)

a. Bài Tựa sách của Phạm Công Trứ tóm tắt nội dung một tác phẩm văn học. (S).

b. Phạm Công Trứ khẳng định việc viết quốc sử chỉ nhằm giáo dục và nêu gương (S).

c. Đoạn trích cung cấp tri thức về chức năng và nhiệm vụ của sử học (Đ).

d. Đoạn trích phản ánh các nội dung khác nhau của khái niệm lịch sử (Đ).

**Câu 4: Đọc đoạn tư liệu sau:**

“Lịch sử của xã hội do con người lao động tạo ra sự phát triển của lịch sử là quy luật không ai ngăn cản được.

Chế độ công sản nguyên thủy biến đổi thành chế độ nô lệ. Chế độ nô lệ biến đổi thành chế độ phong kiến. Chế độ phong kiến biến đổi thành chế độ tư bản chủ nghĩa. Chế độ tư bản chủ nghĩa nhất định sẽ biến đổi thành chế độ xã hội chủ nghĩa”.

(CT. Hồ Chí Minh nói chuyện với các anh em học viên, cán bộ công nhân viên trường Đại học nhân dân Việt Nam, Khóa III. tập 9, Tr.20)

- a. Đoạn trích trên đề cập đến đối tượng nghiên cứu của sử học. (Đ)
- b. Đối tượng của sử học mang tính toàn diện. (Đ)
- c. Đoạn trích trên nói về khái niệm của sử học. (S)
- d. Đoạn trích trên nói về chức năng của sử học. (S)

**BÀI 3. Sử học với công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa,  
di sản thiên nhiên và phát triển du lịch**

**PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.** Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

**Câu 1. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng vai trò của Sử học đối với công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản?**

- A. Sử học tái hiện đầy đủ mọi giá trị của di sản văn hóa và di sản thiên nhiên.
- B. Sử học giúp cho giá trị của di sản văn hóa và di sản thiên nhiên luôn bền vững.
- C. **Kết quả nghiên cứu của Sử học là cơ sở khoa học để xác định giá trị của di sản.**
- D. Các phương pháp nghiên cứu Sử học luôn phục dựng lại nguyên vẹn di sản.

**Câu 2. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng vai trò của công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể?**

- A. Khắc phục tác động tiêu cực của điều kiện tự nhiên đến di sản.
- B. Góp phần bảo vệ sự đa dạng văn hóa và đa dạng sinh học trên toàn cầu.
- C. Tạo môi trường thuận lợi cho sự sinh sống và phát triển của di sản.
- D. **Góp phần tái tạo, giữ gìn và lưu truyền giá trị di sản qua các thế hệ.**

**Câu 3. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng mối quan hệ giữa lịch sử và văn hóa với ngành du lịch?**

- A. **Có mối quan hệ tương tác hai chiều.**
- B. Tồn tại độc lập, không liên quan đến nhau.
- C. Chỉ có lịch sử tác động lên ngành du lịch.
- D. Chỉ ngành du lịch mới tác động đến lịch sử.

**Câu 4. Yếu tố cốt lõi trong hoạt động bảo tồn di sản là gì?**

- A. Tu bổ và phục hồi di sản thường xuyên.
- B. Xác định giá trị thực tế của di sản.
- C. **Đảm bảo tính nguyên trạng của di sản**
- D. Phát huy giá trị của di sản văn hóa.

**Câu 5. Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng vai trò của công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, di sản thiên nhiên?**

- A. Góp phần duy trì ký ức và bản sắc văn hóa cộng đồng.
- B. **Góp phần giao lưu và tiếp thu văn hóa bên ngoài.**
- C. Góp phần phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.
- D. Góp phần giữ gìn di sản từ thế hệ này sang thế hệ khác.

**Câu 6. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng vai trò của công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa vật thể?**

- A. **Hạn chế tác động tiêu cực của điều kiện tự nhiên và con người đến di sản.**
- B. Góp phần phát triển đa dạng sinh học và làm tăng giá trị của di sản.
- C. Góp phần lưu trữ và thực hành di sản từ thế hệ này sang thế hệ khác.

D. Tạo ra môi trường thuận lợi cho sự sinh sống và phát triển của các di sản.

**Câu 7. Một trong những vai trò của ngành du lịch đối với việc bảo tồn di tích lịch sử và di sản văn hóa là**

- A. cung cấp đầy đủ những tri thức về di tích lịch sử và di sản văn hóa
- B. thúc đẩy quá trình giao lưu văn hóa giữa các quốc gia, khu vực trên thế giới.
- C. mang lại nguồn lực hỗ trợ cho việc bảo tồn di tích lịch sử và di sản văn hóa.
- D. giúp con người hưởng thụ giá trị của di sản thiên nhiên và di sản văn hóa.

**Câu 8. Việc giữ gìn nguyên dạng giá trị gốc của di sản hoặc giữ gìn sự tồn tại của di sản theo dạng thức vốn có được gọi là**

- A. bảo tồn di sản.
- B. phát huy giá trị di sản.
- C. khôi phục hiện thực lịch sử.
- D. sáng tạo di sản.

**Câu 9. Sự phát triển của du lịch mang lại nguồn lợi nào sau đây?**

- A. Tạo ra nguồn tài nguyên di sản văn hóa.
- B. Tạo ra cầu nối giữa quá khứ và hiện tại.
- C. Tạo ra việc làm cho người lao động
- D. Đa dạng hóa các ngành kinh tế.

**Câu 10. Nội dung nào sau đây là một trong những vai trò của lịch sử và văn hóa đối với sự phát triển ngành du lịch?**

- A. Là nguồn tài nguyên quý giá để phát triển ngành du lịch.
- B. Góp phần quảng bá lịch sử, văn hóa đất nước ra bên ngoài.
- C. Thúc đẩy quá trình giao lưu và hội nhập với thế giới.
- D. Mang lại nguồn lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội.

**Câu 11. Di sản nào sau đây là di sản văn hóa vật thể?**

- A. Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên.
- B. Thực hành Tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ.
- C. Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng.
- D. Quần thể di tích Cố đô Huế.

**Câu 12. Các di tích lịch sử - văn hóa có vai trò nào sau đây đối với sự phát triển du lịch?**

- A. Tạo động lực để tăng cường bảo tồn và phát huy giá trị của các di sản.
- B. Góp phần quảng bá văn hóa ra bên ngoài, tăng cường hội nhập quốc tế.
- C. Là một nguồn tài nguyên quan trọng để khai thác và phát triển du lịch.
- D. Mang lại nguồn lực chính cho sự phát triển kinh tế, xã hội của đất nước.

**Câu 13. Nội dung nào sau đây là một trong những vai trò của công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, di sản thiên nhiên?**

- A. Thúc đẩy các ngành khoa học xã hội phát triển.
- B. Góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương.
- C. Cung cấp những thông tin có giá trị về di sản.
- D. Phục dựng lại bức tranh lịch sử về di sản.

**Câu 14. Một trong những vai trò của lịch sử văn hóa đối với sự phát triển của du lịch là**

- A. cung cấp thông tin của ngành để sử học nghiên cứu.
- B. mang lại nguồn lực hỗ trợ việc bảo tồn các di tích.
- C. là nguồn tài nguyên quý giá để phát triển ngành du lịch.
- D. quảng bá lịch sử, văn hóa cộng đồng.

**Câu 15. Một trong những vai trò của du lịch đối với bảo tồn di tích lịch sử và văn hóa?**

- A. là nguồn tài nguyên quý giá để phát triển ngành du lịch.
- B. mang lại nguồn lực hỗ trợ việc bảo tồn di tích lịch sử và văn hóa.
- C. Cung cấp tri thức lịch sử, văn hóa để quảng bá du lịch.
- D. Cung cấp bài học kinh nghiệm, lên kế hoạch phát triển du lịch.

**Câu 16. Sự phát triển ngành du lịch đem lại nguồn lợi gì cho sự phát triển kinh tế?**



- A. **Tạo nhiều việc làm cho người lao động.**
- B. Tạo cơ sở quảng bá du lịch, dịch vụ.
- C. Tạo cơ sở bảo tồn di tích lịch sử, văn hóa.
- D. Có chiến lược phát triển ngành du lịch.

**Câu 17.** Nội dung nào sau đây **không** phải là biểu hiện về mối quan hệ giữa sử học với các di sản văn hóa, di sản thiên nhiên?

- A. sử học góp phần xác định đúng các giá trị của mỗi di sản.
- B. **quyết định sự tồn tại của tất cả các di sản.**
- C. di sản là nguồn dữ liệu trong nghiên cứu lịch sử
- D. góp phần quảng bá hình ảnh di sản tới cộng đồng.

**Câu 18.** Nội dung nào **không** phải là vai trò của lịch sử và văn hóa đối với sự phát triển du lịch?

- A. là nguồn tài nguyên quý giá để phát triển ngành du lịch.
- B. **mang lại nguồn lực hỗ trợ việc bảo tồn di tích lịch sử và văn hóa.**
- C. Cung cấp tri thức lịch sử, văn hóa để quảng bá du lịch.
- D. Cung cấp bài học kinh nghiệm, lên kế hoạch phát triển du lịch.

**Câu 19.** Một trong những vai trò của sử học đối với công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa, di sản thiên nhiên

- A. là nguồn tài nguyên quý giá để phát triển ngành du lịch
- B. **Là nguồn sử liệu đặc biệt đối với nghiên cứu lịch sử**
- C. mang lại nguồn lực hỗ trợ việc bảo tồn di tích lịch sử và văn hóa.
- D. quảng bá lịch sử, văn hóa cộng đồng.

**Câu 20.** Nội dung nào sau đây **phản ánh đúng** vai trò của công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể?

- A. **Góp phần giữ gìn và lưu truyền di sản cho các thế hệ mai sau.**
- B. Khắc phục tác động tiêu cực của điều kiện tự nhiên đến di sản.
- C. Góp phần bảo vệ sự đa dạng văn hóa và đa dạng sinh học trên toàn cầu.
- D. Tạo môi trường thuận lợi cho sự sinh sống và phát triển của di sản.

**Câu 21.** Nội dung nào sau đây **phản ánh đúng** vai trò của Sử học đối với công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản?

- A. Các phương pháp nghiên cứu Sử học luôn phục dựng lại nguyên vẹn di sản.
- B. Sử học tái hiện đầy đủ mọi giá trị của di sản văn hóa và di sản thiên nhiên.
- C. Sử học giúp cho giá trị của di sản văn hóa và di sản thiên nhiên luôn bền vững.
- D. **Kết quả nghiên cứu của Sử học là cơ sở khoa học để xác định giá trị của di sản.**

**Câu 22.** Nội dung nào sau đây **phản ánh đúng** mối quan hệ giữa Sử học với công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá, di sản thiên nhiên?

- A. Chỉ có Sử học tác động đến công tác bảo tồn di sản.
- B. Chỉ công tác phát huy giá trị di sản tác động tới Sử học.
- C. **Quan hệ gắn bó mật thiết, tác động qua lại lẫn nhau.**
- D. Hai lĩnh vực độc lập, không có mối quan hệ với nhau.

**Câu 23:** Công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa có một trong những vai trò nào sau đây?

- A. **Thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển bền vững.**
- B. Là nguồn tư liệu phục vụ nghiên cứu lịch sử.
- C. Nguồn động lực duy nhất để phát triển du lịch.
- D. Bảo vệ sự đa dạng về sinh học trên toàn cầu.

**Câu 24:** Sự phát triển của du lịch có tác động nào sau đây tới công tác bảo tồn di tích lịch sử, văn hoá?

- A. Nâng cao nhận thức của con người trong việc bảo tồn di tích, di sản.
- B. Cơ sở tạo nên sự phát triển bền vững của các di tích lịch sử, văn hoá.
- C. Làm phong phú các giá trị về lịch sử, văn hóa của mỗi di tích, di sản.
- D. **Quảng bá mọi giá trị về lịch sử, văn hóa của cộng đồng ra bên ngoài.**

**PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai.** Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

**Câu 1:** Đoạn tư liệu sau đây:

**Tư liệu 1:** Tài nguyên du lịch văn hóa bao gồm di tích lịch sử - văn hóa, di tích lịch sử cách mạng, khảo cổ, kiến trúc; giá trị văn hóa truyền thống, lễ hội, văn nghệ dân gian và các giá trị văn hóa khác, công trình lao động sáng tạo của con người có thể được sử dụng cho mục đích du lịch.

(Theo Luật du lịch năm 2010)

**Tư liệu 2:** Du lịch là một lĩnh vực tăng trưởng tiềm năng cho nền kinh tế châu Âu, tạo ra hơn 10% GDP của EU và sử dụng lực lượng lao động khoảng hơn 10 triệu người. Các khía cạnh văn hóa chiếm khoảng 40% trong giá trị du lịch ở châu Âu. Di sản độc đáo bao gồm: bảo tàng, nhà hát, di tích khảo cổ học và các thành phố lịch sử... đã khiến châu lục này trở thành điểm du lịch chính.

(Theo Phoxit Glô-bon Vi-da, Di sản độc đáo của châu Âu khiến châu lục này trở thành điểm đến du lịch chính, tháng 3/2018)

- Điểm chung của cả hai đoạn tư liệu trên là đều đề cập đến giá trị của lịch sử - văn hóa phục vụ cho sự phát triển của ngành du lịch.
- Luật du lịch Việt Nam năm 2010 quy định tài nguyên du lịch văn hóa bao gồm cả di sản văn hóa vật thể và phi vật thể.
- Theo quy định của Luật du lịch Việt Nam năm 2010 thì chùa Bái Đính (Ninh Bình), chùa Tam Chúc (Hà Nam) có thể được xếp vào tài nguyên du lịch văn hóa.
- Theo tác giả Phoxit Glô-bon Vi-da, tài nguyên du lịch văn hóa chiếm tỉ trọng gần như tuyệt đối trong giá trị du lịch ở châu Âu.

**a. Đ      b. Đ      c. Đ      d. S**

**Câu 2: Đọc đoạn tư liệu sau đây:**

*Trong mối quan hệ tương tác hai chiều, du lịch phát triển góp phần thúc đẩy việc bảo vệ di sản văn hóa, di tích lịch sử của các quốc gia.*

*Nhu cầu tham quan, tìm hiểu, trải nghiệm của du khách thúc các cấp chính quyền và nhân dân quan tâm hơn đến việc giữ gìn, bảo tồn, phục dựng và phát huy những giá trị của di tích, di sản. Đó là sự chăm lo bảo tồn và phát huy nguồn lực cốt lõi cho sự phát triển bền vững, hiệu quả của ngành du lịch nói chung và du lịch văn hóa nói riêng.*

(Sách giáo khoa Lịch sử 10, bộ kết nối tri thức với cuộc sống, tr.20)

- Nội dung chủ đạo của đoạn tư liệu đề cập đến vai trò của du lịch đối với công tác bảo tồn di tích lịch sử, di tích văn hóa.
- Du lịch văn hóa là loại hình phổ biến của ngành du lịch, dựa vào nguồn tài nguyên quan trọng là các di tích lịch sử - văn hóa.
- Sự phát triển của du lịch là nguyên nhân duy nhất khiến các cấp chính quyền và nhân dân quan tâm đến việc bảo tồn và phát huy giá trị của các di tích, di sản.
- Sự phát triển của ngành du lịch và việc bảo vệ các di tích, di sản có quan hệ tỉ lệ nghịch với nhau.

**a. Đ      b. Đ      c. S      d. S**

**Câu 3: Đọc đoạn tư liệu sau đây:**

*Việt Nam được bầu chọn là “Điểm đến hàng đầu châu Á về di sản, ẩm thực và văn hóa” (2020) và “Điểm đến du lịch bền vững hàng đầu châu Á” (2021) là nhờ có hệ thống di tích lịch sử - văn hóa, di sản văn hóa và di sản thiên nhiên đa dạng phân bố trên khắp cả nước, như Phố cổ (Hà Nội), Cố đô Hoa Lư (Ninh Bình), Cố đô Huế (Thừa Thiên Huế), Phố cổ Hội An (Quảng Nam), Vịnh Hạ Long (Quảng Ninh),...*

*Điểm chung của các địa danh này chính là sức hấp dẫn của các yếu tố về lịch sử, văn hóa, cảnh quan. Đây cũng là những nơi còn lưu giữ được dấu ấn lịch sử, văn hóa truyền thống một cách có hệ thống, được chính phủ và chính quyền địa phương quan tâm kết hợp bảo tồn và khai thác khoa học.*

(Sách giáo khoa Lịch sử 10, bộ cánh diều, tr.15)

- Đoạn tư liệu cung cấp thông tin về vai trò của Sử học đối với công tác bảo tồn và phát huy giá trị của di sản văn hóa.
- Các di tích lịch sử - văn hóa là một trong những nguồn tài nguyên du lịch quý giá giúp Việt Nam được bình chọn là “Điểm đến hàng đầu châu Á về di sản, ẩm thực và văn hóa” năm 2020.

- c. Phố cổ (Hà Nội), Cố đô Hoa Lư (Ninh Bình), Phố cổ Hội An (Quảng Nam), Vịnh Hạ Long (Quảng Ninh) đều là các di tích lịch sử - văn hóa có sức hấp dẫn của nước ta.
- d. Các di sản văn hóa, di sản thiên nhiên của nước ta được chính phủ và chính quyền địa phương quan tâm kết hợp bảo tồn và khai thác khoa học thông qua các hoạt động quảng bá và du lịch.

**a. S      b. Đ      c. S      d. Đ**

**Câu 4: Đọc đoạn tư liệu sau đây:**

*“Được UNESCO ghi danh là Di sản văn hoá thế giới từ năm 1993 nhưng quần thể di tích Cố đô Huế thường xuyên phải đối mặt với nạn xâm hại. Ngày 21 - 11 - 2017, lăng mộ của bà Trần Thị Nga - mẹ vua Dục Đức bị kẻ gian đập phá, đào bới, khiến nhiều người đau lòng. Đáng buồn hơn, trước đó, nhiều di tích, hiện vật khác như lăng Khải Định, Trường Quốc Tử Giám, bia Quốc học, Cửu vị thần công, Phu Văn Lâu, Chùa Thiên Mụ,... cũng bị tàn phá nghiêm trọng, chủ yếu là do ý thức kém của người dân cũng như khách tham quan. Theo thông tin từ Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế, tổng mức đầu tư dự kiến cho dự án bảo tồn, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị di tích Cố đô Huế trong giai đoạn 2016 - 2020 lên đến 1274 tỉ đồng. Một số tiền lớn nhưng nếu xét từ mức độ xâm hại, phá hoại di tích đang diễn ra tại Huế hiện nay thì số tiền này vẫn chỉ như “muối bỏ bể”.*

*(Nguồn: <https://nhandan.vn/binh-luan-phe-phan/nguy-co-bien-mat-nhieu-di-tich-lich-su-311448> )*

- a. Với giá trị lịch sử - văn hóa lâu đời, cố đô Huế là quần thể di tích duy nhất của nước ta đã được UNESCO ghi danh.
- b. Đoạn tư liệu đưa ra những cảnh báo về nguy cơ Cố đô Huế có thể bị xâm hại ở nhiều di tích, hiện vật.
- c. “1274 tỉ đồng” được nhắc đến trong đoạn tư liệu chính là số tiền thu được thông qua hoạt động du lịch tại Cố đô Huế và được sử dụng một phần để tu bổ, phục hồi lại di tích.
- d. Một trong những thách thức lớn đặt ra cho công tác bảo tồn và phát huy giá trị của di sản cố đô Huế hiện nay là ý thức trách nhiệm kém của người dân và khách tham quan.

**a. S      b. S      c. S      d. Đ**